

Số: 376/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 04 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 323/2020/TLST- HNGĐ, ngày 12 tháng 8 năm 2020, về việc tranh chấp “Ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1984.
 - *Bị đơn*: Ông Hà Bửu B, sinh năm 1982.
- Cùng địa chỉ: G2-12.11 C, số 9 D, Phường M, Quận N, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 51, 55, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 27 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc A và ông Hà Bửu B (Giấy chứng nhận kết hôn số 86/2011, quyền số 01/2011 do Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y, tỉnh Z cấp ngày 21/10/2011)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc A và ông Hà Bửu B xác định có 01 con chung tên Hà Tuệ F, sinh ngày 21/10/2012. Hai bên thoả thuận:

Giao con chung tên Hà Tuệ F cho bà Nguyễn Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung ông, bà tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Hà Bửu B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được quyền cản trở nhưng ông B không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Ngọc A và ông Hà Bửu B xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm hoà giải thành: Bà Nguyễn Thị Ngọc A tự nguyện nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm hoà giải thành số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi

ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà A đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số số AA/2019/0035781 ngày 03/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận N. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc A số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Nguyễn Thị Ngọc A đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- UBND xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu VP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Thảo